

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 17-4-2019

V/v ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Pang Ting Suyl
2. Ông Nguyễn Thái Duy

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Trọng Thắng – Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Trường Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 350/2018/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2018 về việc: “ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2019/QĐXX - ST ngày 05 tháng 4 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Kim O sinh năm: 1989

Địa chỉ: HNBL, ĐT, khu phố Đ, phường B, thị xã TA, tỉnh Bình Dương.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Quang M sinh năm: 1990

Địa chỉ: Thôn TĐ, xã T, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Chị O có mặt còn anh M vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim O trình bày: Chị và anh Nguyễn Quang M xây dựng gia đình với nhau năm 2011, trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An vào ngày 01/8/2011. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm nên hay

cãi nhau. Do không tìm được biện pháp để cải thiện mối quan hệ vợ chồng nên đã ly thân được 04 năm. Nay chị O xác định không còn tình cảm với anh M nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M. Về con chung, tài sản chung và nợ chung chị O xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Đồng thời nộp kèm theo đơn khởi kiện chị O đã nộp các chứng cứ gồm trích lục kết hôn, Đơn xác nhận về nơi anh M cư trú, bản phô tô có chứng thực chứng M nhân dân của chị O.

Bị đơn anh Nguyễn Quang M trình bày: anh M và chị O xây dựng gia đình với nhau năm 2011, trên cơ sở tình cảm tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An vào ngày 01/8/2011. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau nên hay xảy ra cãi nhau và chị O đã bỏ đi từ năm 2014 đến nay. Anh M xác định không còn tình cảm với chị O nên chị O yêu cầu ly hôn thì anh M đồng ý. Về con chung anh M xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung anh M xác định trước khi chị O bỏ đi thì chị O đã lấy của anh 25.000.000đồng nên anh yêu cầu chị O phải có trách nhiệm trả cho anh số tiền trên. Về nợ chung anh M xác định quá trình chung sống vợ chồng có mua cám tại đại lý thức ăn gia súc Học Nhung tại thôn Tân Tiến, xã Tân Văn, huyện Lâm Hà khi chị O bỏ đi thì đã bán đàn ngan của hai vợ chồng cùng nuôi lấy tiền mang theo và khi đó còn nợ lại của đại lý Học Nhung 8.000.000đồng, anh đã trả số tiền nay cho đại lý Học Nhung nhưng anh yêu cầu chị O phải có trách nhiệm thanh toán lại cho anh số tiền 8.000.000đồng. Đồng thời anh M có đơn xin hòa giải, xét xử vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh M vắng mặt và Tòa án đã tổng đạt hợp lệ kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ cho anh M nhưng anh M không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, cụ thể: Thẩm phán, thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự phiên tòa sơ thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự, đương sự có mặt tại phiên tòa đã chấp hành đúng nội quy phiên tòa theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly hôn của chị O, xử cho chị O được ly hôn với anh M. Về con chung các đương sự xác định không có nên không xem xét. Về tài sản chung và nợ chung chị O xác định không có; còn anh M ngày 26/02/2019 có đơn yêu cầu nhưng đến ngày 28/3/2019 anh M đã có đơn rút yêu cầu nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Quang M có đơn xin giải quyết ly hôn vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 cần xem xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung là phù hợp.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị O và anh M xây dựng gia đình với nhau năm 2011 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên thường xuyên cãi nhau. Tại phiên tòa chị O trình bày nguyên nhân do anh M thường xuyên uống rượu về đánh đập chị, chị cũng đã khuyên anh M nhưng anh M không thay đổi nên vợ chồng đã ly thân từ năm 2014 đến nay. Chị O xác định chị không còn tình cảm với anh M nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh M. Còn anh M vắng mặt nhưng trong lời khai anh M cũng xác định vợ chồng có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và chị O đã bỏ đi từ năm 2014 nên anh đồng ý ly hôn theo yêu cầu của chị O. Tòa án tiến hành xác M tại địa phương thì được biết trường hợp của chị O và anh M thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do vợ chồng không hợp nhau thậm chí còn xảy ra xô xát và chị O đã bỏ đi không còn chung sống với anh M đã lâu. Vì vậy, nếu cứ kéo dài tình trạng hôn nhân như hiện nay cũng không mang lại hạnh phúc cho các đương sự do mâu thuẫn vợ chồng đã kéo dài không còn khả năng để cải thiện, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận đơn xin ly hôn của chị O, xử cho chị O và anh M được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3]. Về con chung: Các đương sự xác định không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Chị O xác định không có còn anh M ngày 26/02/2018 có đơn yêu cầu chị O phải trả cho anh 25.000.000đồng mà khi bỏ đi chị O đã lấy của anh. Ngoài ra anh M còn yêu cầu chị O phải trả cho anh 8.000.000đồng tiền cầm mua tại đại lý Học Nhung mà sau khi chị O bỏ đi anh đã trả cho đại lý. Tổng số tiền anh M yêu cầu chị O phải trả cho anh là 33.000.000đồng. Tuy nhiên, ngày 28/3/2019 anh M đã có đơn rút toàn bộ yêu cầu trên. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết về tài sản chung và nợ chung trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị O phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 53, khoản 1 Điều 56; Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 147; Điều 203; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử:

1/ Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Kim O, xử cho chị Nguyễn Thị Kim O và anh Nguyễn Quang M được ly hôn.

2/ Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim O phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị O đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0000881 ngày 13/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, chị O đã nộp đủ án phí.

Báo cho chị O biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (17/4/2019), còn anh M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày tòa án niêm yết bản án tại nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Lâm Hà;
- THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Ban tư xã Nghi Thuận, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Như Quỳnh